

BẢN TIN VỀ THUẾ

SỐ ĐẶC BIỆT - NGHỊ ĐỊNH 20/2017/NĐ-CP, NGÀY 24/02/2017 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CÓ GIAO DỊCH LIÊN KẾT

NỘI DUNG

TRANG

| | |
|---|-----|
| 1. Quy định về bên liên kết | 1 |
| 2. Phân tích so sánh và xác định giá giao dịch liên kết | 1-2 |
| 3. Xác định chi phí để tính thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết đặc thù | 2-3 |
| 4. Các trường hợp miễn nghĩa vụ chuẩn bị hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết và kê khai | 3 |
| 5. Thời hạn cho việc chuẩn bị, lưu trữ, xuất trình hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết và các tờ khai | 3-4 |
| 6. Các biểu mẫu kèm theo Nghị định 20/2017/NĐ-CP | 4 |
| 7. Trách nhiệm và quyền hạn của Cơ quan thuế trong quản lý giá giao dịch liên kết | 4 |



NGHỊ ĐỊNH 20/2017/NĐ-CP NGÀY 24/2/2017 CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH TỪ NGÀY 1/5/2017 QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CÓ GIAO DỊCH LIÊN KẾT

1. Quy định về bên liên kết

Điều 5 Nghị định 20/2017/NĐ-CP quy định về các bên có quan hệ liên kết, cụ thể như sau:

- a) Một doanh nghiệp nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp kia;
- b) Cả hai doanh nghiệp đều có ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu do một bên thứ ba nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp;
- c) Một doanh nghiệp là cổ đông lớn nhất về vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp kia, nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp ít nhất 10% tổng số cổ phần của doanh nghiệp kia;



d) Một doanh nghiệp bảo lãnh hoặc cho một doanh nghiệp khác vay vốn dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm cả các khoản vay từ bên thứ ba được đảm bảo từ nguồn tài chính của bên liên kết và các giao dịch tài chính có bản chất tương tự) với điều kiện khoản vốn vay ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp đi vay và chiếm trên 50% tổng giá trị các khoản nợ trung và dài hạn của doanh nghiệp đi vay;

đ) Một doanh nghiệp chỉ định thành viên ban lãnh đạo điều hành hoặc nắm quyền kiểm soát của một doanh nghiệp khác với điều kiện số lượng các thành viên được doanh nghiệp thứ nhất chỉ định chiếm trên 50% tổng số thành viên ban lãnh đạo điều hành hoặc nắm quyền kiểm soát của doanh nghiệp thứ hai; hoặc một thành viên được doanh nghiệp thứ nhất chỉ định có quyền quyết định các chính sách tài chính hoặc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thứ hai;

e) Hai doanh nghiệp cùng có trên 50% thành viên ban lãnh đạo hoặc cùng có một thành viên ban lãnh đạo có quyền quyết định các chính sách tài chính hoặc hoạt động kinh doanh được chỉ định bởi một bên thứ ba;

Trang 1

g) Hai doanh nghiệp được điều hành hoặc chịu sự kiểm soát về nhân sự, tài chính và hoạt động kinh doanh bởi các cá nhân thuộc một trong các mối quan hệ vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, ông nội, bà nội, cháu nội, ông ngoại, bà ngoại, cháu ngoại, cô, chú, bác, cậu, dì ruột và cháu ruột;

h) Hai cơ sở kinh doanh có mối quan hệ trụ sở chính và cơ sở thường trú hoặc cùng là cơ sở thường trú của tổ chức, cá nhân nước ngoài;

i) Một hoặc nhiều doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của một cá nhân thông qua vốn góp của cá nhân này vào doanh nghiệp đó hoặc trực tiếp tham gia điều hành doanh nghiệp;

k) Các trường hợp khác trong đó doanh nghiệp chịu sự điều hành, kiểm soát quyết định trên thực tế đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp kia.

2. Phân tích so sánh và xác định giá giao dịch liên kết

Điều 6 của Nghị định 20/2017/NĐ-CP hướng dẫn phân tích so sánh, lựa chọn đối tượng so sánh độc lập để so sánh, xác định giá giao dịch liên kết:

Công ty so sánh

Việc lựa chọn các công ty so sánh cần thực hiện theo thứ tự ưu tiên về dữ liệu được đưa ra (và các điều chỉnh trọng yếu, nếu có), như sau:

- Thông tin so sánh nội bộ của người nộp thuế;
- Thông tin so sánh nằm trong cùng một nước và lãnh thổ với người nộp thuế;
- Thông tin so sánh nằm trong vùng có điều kiện ngành nghề và phát triển kinh tế tương tự.

Giá trị điều chỉnh

Trong quá trình phân tích so sánh, giá trị để điều chỉnh các giao dịch liên kết cho phù hợp với nguyên tắc giá thị trường là giá của giao dịch tương đương (trong trường hợp phương pháp so sánh giá giao dịch độc lập được áp dụng) hoặc giá trị giữa khoảng giao dịch độc lập chuẩn được thiết lập bởi công ty độc lập (trong trường hợp phương pháp khác được áp dụng).

Ấn định thuế

Nghị định 20/2017 có đề cập tới việc cơ quan thuế ấn định số thuế phải nộp, tuy nhiên không nêu rõ giá trị được ấn định. Theo hướng dẫn về phân tích so sánh và giá trị điều chỉnh giá chuyển nhượng, giá trị trung vị có thể được sử dụng như giá trị nhỏ nhất để ấn định số thuế phải nộp trong trường hợp thanh tra thuế/giá trị chuyển nhượng.

3. Xác định chi phí để tính thuế thể đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết đặc thù

Điều 8 Nghị định 20/2017/NĐ-CP quy định như sau:

a) Giao dịch liên kết không phù hợp bản chất giao dịch độc lập hoặc không góp phần tạo ra doanh thu, thu nhập cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế **không được trừ** vào chi phí tính thuế trong kỳ, bao gồm:

- Chi phí thanh toán cho bên liên kết không thực hiện bất kỳ hoạt động sản xuất, kinh doanh nào liên quan đến ngành nghề, hoạt động sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế;

- Chi phí thanh toán cho bên liên kết có hoạt động sản xuất, kinh doanh nhưng quy mô tài sản, số lượng nhân viên và chức năng sản xuất, kinh doanh không tương xứng với giá trị giao dịch mà bên liên kết nhận được từ người nộp thuế;

- Chi phí thanh toán cho bên liên kết không có quyền lợi, trách nhiệm liên quan đối với tài sản, hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho người nộp thuế;



- Chi phí thanh toán cho bên liên kết là đối tượng cư trú của một nước hoặc vùng lãnh thổ không thu thuế thu nhập doanh nghiệp, không góp phần tạo ra doanh thu, giá trị gia tăng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế.

b) Chi phí không được trừ trong giao dịch cung cấp dịch vụ giữa các bên liên kết, cụ thể như sau:

- Chi phí phát sinh từ các dịch vụ được cung cấp chỉ

nhằm mục đích phục vụ lợi ích hoặc tạo giá trị cho các bên liên kết khác;

- Dịch vụ phục vụ lợi ích cổ đông của bên liên kết, dịch vụ tính phí trùng lặp do nhiều bên liên kết cung cấp cho cùng một loại dịch vụ, không xác định được giá trị gia tăng cho người nộp thuế;

- Dịch vụ về bản chất là các lợi ích người nộp thuế nhận được do là thành viên của một tập đoàn;

- Chi phí mà bên liên kết cộng thêm đối với dịch vụ do bên thứ ba cung cấp thông qua trung gian bên liên kết không đóng góp thêm giá trị cho dịch vụ.

c) Chi phí được trừ đối với giao dịch cung cấp dịch vụ giữa các bên liên kết, cụ thể như sau:

- Dịch vụ được cung cấp có giá trị thương mại, tài chính, kinh tế và phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của người nộp thuế;



- Dịch vụ từ các bên liên kết chỉ được xác định đã cung cấp trong điều kiện hoàn cảnh tương tự các bên độc lập chi trả cho các dịch vụ này;

- Phí dịch vụ được thanh toán trên cơ sở nguyên tắc giao dịch độc lập và phương pháp tính giá giao dịch liên kết hoặc phân bổ mức phí dịch vụ giữa các bên liên kết phải được áp dụng thống nhất trong toàn tập đoàn đối với loại hình dịch vụ tương tự và người nộp thuế phải cung cấp hợp đồng, chứng từ, hóa đơn và thông tin về phương pháp tính, yếu tố phân bổ và chính sách giá của tập đoàn đối với dịch vụ được cung cấp;

- Trường hợp liên quan đến các trung tâm thực hiện chức năng chuyên môn hóa và hợp lực tạo giá trị tăng thêm của tập đoàn, người nộp thuế phải xác định tổng giá trị tạo ra từ các chức năng này, xác định mức phân bổ lợi nhuận phù hợp với giá trị đóng góp của các bên liên kết sau khi đã trừ (-) mức phí dịch vụ tương ứng cho bên liên kết thực hiện chức năng điều phối, cung cấp dịch vụ của giao dịch độc lập có tính chất tương đồng;

- Tổng chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ của người nộp thuế không vượt quá 20% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cộng với chi phí lãi vay, chi phí khấu hao trong kỳ của người nộp thuế. Quy định này không áp dụng cho người nộp thuế là đối tượng áp dụng của Luật các tổ chức tín dụng và Luật kinh doanh bảo hiểm.

4. Các trường hợp miễn nghĩa vụ chuẩn bị hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết và kê khai

Điều 11 Nghị định 20/2017/NĐ-CP quy định:

a) Miễn kê khai mục III và mục IV Mẫu 01, cụ thể:

- Chỉ phát sinh giao dịch với các bên liên kết là đối tượng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tại Việt Nam;

- Áp dụng cùng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp với người nộp thuế.

b) Miễn lập Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết (Tuy nhiên các biểu mẫu vẫn phải kê khai), cụ thể:

- Người nộp thuế có phát sinh giao dịch liên kết nhưng tổng doanh thu phát sinh của kỳ tính thuế dưới 50 tỷ đồng và tổng giá trị tất cả các giao dịch liên kết phát sinh trong kỳ tính thuế dưới 30 tỷ đồng;

- Người nộp thuế đã ký kết Thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá thực hiện nộp Báo cáo thường niên theo quy định pháp luật về Thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá. Các giao dịch liên kết không thuộc phạm vi áp dụng Thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá;

- Người nộp thuế thực hiện kinh doanh với chức năng đơn giản, không phát sinh doanh thu, chi phí từ hoạt động khai thác, sử dụng tài sản vô hình, có doanh thu dưới 200 tỷ đồng, áp dụng tỷ suất lợi nhuận thuần trước lãi vay và thuế thu nhập doanh nghiệp trên doanh thu, bao gồm các lĩnh vực như sau:

+ Phân phối: Từ 5% trở lên;

+ Sản xuất: Từ 10% trở lên;

+ Gia công: Từ 15% trở lên.

5. Thời hạn cho việc chuẩn bị, lưu trữ, xuất trình hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết và các tờ khai

Điều 10 Nghị định 20/2017/NĐ-CP quy định về thời hạn cho việc chuẩn bị, lưu giữ, xuất trình Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết như sau:

- Chuẩn bị Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết hàng năm trước thời điểm kê khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp;

- Thời hạn cung cấp thông tin tại Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết:

+ Khi cơ quan thuế thực hiện thanh kiểm tra người nộp thuế, thời hạn cung cấp Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết là không quá 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của cơ quan thuế.

+ Khi cơ quan thuế tiến hành quá trình tham vấn trước thanh tra, thời hạn cung cấp Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết là không quá 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản yêu cầu, gia hạn 1 lần không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn.



6. Các biểu mẫu kèm theo Nghị định 20

Người nộp thuế có trách nhiệm lưu giữ và cung cấp Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết gồm:

- Thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết theo Mẫu số 01 đính kèm Nghị định 20.

- Hồ sơ quốc gia với các nội dung được yêu cầu theo Danh mục các thông tin, tài liệu tại Mẫu số 02 đính kèm



Nghị định 20.

- Hồ sơ toàn cầu với các nội dung được yêu cầu theo Danh mục các thông tin, tài liệu theo Mẫu số 03 đính kèm Nghị định 20.

- Kê khai thông tin Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia của Công ty mẹ tối cao với các nội dung được yêu cầu theo Mẫu số 04 đính kèm Nghị định 20.

+ *Người nộp thuế là Công ty mẹ tối cao tại Việt Nam có doanh thu hợp nhất toàn cầu trong kỳ tính thuế từ 18.000 tỷ đồng trở lên.*

7. Trách nhiệm và quyền hạn của Cơ quan thuế trong quản lý giá giao dịch liên kết

Điều 12 Nghị định 20 quy định cụ thể như sau:

a) Cơ quan thuế có quyền ấn định số thuế phải nộp trong trường hợp sau:

- Trường hợp doanh nghiệp thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ: Việc ấn định doanh thu, chi phí hoặc thu nhập chịu thuế để xác định nghĩa vụ thuế được thực hiện theo các nguyên tắc phân tích so sánh, phương pháp xác định giá giao dịch liên kết và cơ sở dữ liệu sử dụng trong quản lý giá giao dịch liên kết quy định tại Nghị định này;

- Các trường hợp khác: Việc ấn định thuế căn cứ cơ sở dữ liệu của Cơ quan thuế theo quy định về ấn định thuế đối với doanh nghiệp chưa thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ hoặc các quy định xử lý vi phạm về thuế.

b) Cơ quan thuế có quyền ấn định mức giá; tỷ suất lợi nhuận; tỷ lệ phân bổ lợi nhuận được sử dụng để kê khai tính thuế, ấn định thu nhập chịu thuế hoặc số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp đối với trường hợp sau:

- Người nộp thuế không kê khai, kê khai không đầy đủ thông tin hoặc không nộp Mẫu số 01 quy định tại Nghị định 20;

- Cung cấp không đầy đủ thông tin hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết theo quy định tại Mẫu số 02 và Mẫu số 03 kèm theo Nghị định 20 hoặc không xuất trình Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết và các dữ liệu, chứng từ và tài liệu được sử dụng làm căn cứ phân tích so sánh;

- Sử dụng các thông tin về giao dịch độc lập không trung thực, không đúng thực tế để phân tích so sánh, kê khai xác định giá giao dịch liên kết hoặc dựa vào các tài liệu, dữ liệu và chứng từ không hợp pháp, không hợp lệ hoặc không nêu rõ nguồn gốc xuất xứ để xác định mức giá, tỷ suất lợi nhuận hoặc tỷ lệ phân bổ lợi nhuận áp dụng cho giao dịch liên kết;

- Có hành vi vi phạm các quy định về xác định giá giao dịch liên kết.



Bản thông tin cập nhật văn bản hàng tháng này được cung cấp cho khách hàng và toàn bộ nhân viên của ASA. Nội dung của bản cập nhật chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên viên tư vấn trước khi sử dụng bất cứ thông tin nào trong bản tin.



THÔNG TIN LIÊN HỆ

BAN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ KH:

Ông: Đỗ Quốc Việt (C)
Phó Tổng Giám đốc
Tel: 0919 858 626
Email: vietdq.audit@gmail.com

Ông: Nguyễn Duy Trung
Phó Tổng Giám Đốc
Tel: 0982 565 703
Email: duytrung103@gmail.com

Ông: Phạm Văn Biện
Phó Tổng Giám Đốc
Tel: 0943 388 828
Email:
phamvanbien2807@gmail.com

Ông: Koh Joo Hyoen
Giám đốc đại diện
Tel: 0965 031 400
Email: sywoo@naver.com

VĂN PHÒNG:

Tầng 2, tòa 262 Nguyễn Huy
Tường, Thanh Xuân, Hà Nội
Phone: (+84-4) 3858 1122
Fax: (+84-4) 3858 5533
Email: kiemtoanasa@gmail.com
Website: www.asa-audit.com

Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA) là một tổ chức tư vấn hợp pháp chuyên ngành Kiểm toán - Kế toán - Thuế - Tài chính, được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Giấy phép số 0102000577, cấp ngày 24 tháng 07 năm 2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

Nguyên tắc hoạt động

"Độc lập, khách quan và bí mật nghề nghiệp"

Phương châm hoạt động

"Uy tín và chất lượng là tiêu chí khẳng định thương hiệu ASA"

Slogan

"Hướng tới sự phát triển bền vững"

Cam kết dịch vụ

ASA đã và đang thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán và tư vấn cho hàng trăm khách hàng hoạt động trên phạm vi toàn lãnh thổ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực hoạt động. Với sự am hiểu về hệ thống luật pháp của Việt Nam cùng với thái độ làm việc nghiêm túc và sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm hoạt động kinh doanh của mỗi khách hàng, ASA cam kết sẽ mang đến những dịch vụ tốt nhất.

Nhân sự ASA

Đội ngũ nhận sự với phong cách chuyên nghiệp, có chiều sâu về kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp, được đào tạo bài bản trong và ngoài nước, tốt nghiệp đại học và sau đại học chuyên ngành về kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh tế xây dựng và luật học.